

MARKET INSIGHTS REPORTS

17.07.2025

BẤT ĐỘNG SẢN GIƯỜNG BUỒM RA KHỎI



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Nhóm ngành bất động sản bước vào khúc cua mới
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Dư nợ tín dụng bất động sản của Việt Nam tới Q2/2025
Thị phần của chuỗi cung ứng sản xuất toàn cầu
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	379
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	209
Số cổ phiếu giảm giá	115
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	55

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	238
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	97
Số cổ phiếu giảm giá	73
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	68

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	399
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	200
Số cổ phiếu giảm giá	110
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	89

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	123,826.04	123,912.72	(86.68)
% KL toàn thị trường	8.55%	8.55%	
Giá trị	3,673,235	3,829,193	(155,959)
% GT toàn thị trường	10.29%	10.73%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	7,485.80	4,319.69	3,166.11
% KL toàn thị trường	8.55%	8.55%	
Giá trị	149,308	78,613	70,695
% GT toàn thị trường	4.36%	2.29%	

UPCOM

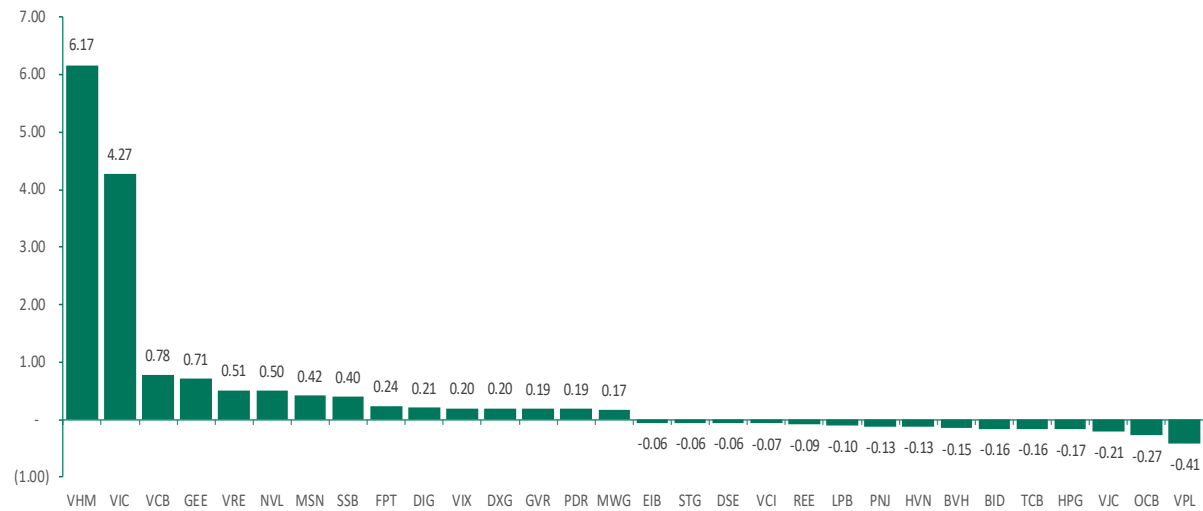
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	789.48	913.63	(124.15)
% KL toàn thị trường	0.52%	0.60%	
Giá trị	21,153	55,642	(34,489)
% GT toàn thị trường	0.61%	1.60%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	9,992,700	62,200	400 (0.65%)	10.30	2.54	6,038	519,723
2	VIC	6,597,500	122,000	4,600 (3.92%)	43.43	2.96	2,809	473,187
3	VHM	8,831,400	94,100	6,100 (6.93%)	12.23	1.73	7,696	386,507
4	BID	5,679,300	38,300	-100 (-0.26%)	9.29	1.72	4,122	268,918
5	TCB	16,136,500	35,150	-100 (-0.28%)	10.03	1.61	3,506	248,330
6	CTG	7,521,100	45,000	50 (0.11%)	9.37	1.57	4,805	241,650
7	HPG	56,229,600	26,000	-100 (-0.38%)	13.10	1.41	1,984	199,562
8	FPT	8,334,200	127,000	700 (0.55%)	22.00	4.93	5,772	188,129
9	VPB	49,437,400	20,900	50 (0.24%)	10.30	1.10	2,029	165,819
10	MBB	17,340,900	26,750	50 (0.19%)	5.92	1.32	4,516	163,236

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+1.01%	+20.35%	1,601
▼ Tài chính	+0.24%	+14.67%	102
> Tổ chức tín dụng	+0.24%	+14.06%	28
> Dịch vụ tài chính	+0.36%	+22.75%	61
> Bảo hiểm	-0.21%	+6.14%	13
▶ Bất động sản	+4.03%	+74.88%	132
▼ Công nghiệp	+0.41%	+15.68%	403
> Vận tải	-0.28%	+9.89%	117
> Hàng hóa công nghiệp	+1.75%	+25.01%	232
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	+0.48%	+46.34%	54
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.33%	-3.64%	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.33%	-3.61%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	+0.08%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	+0.13%	+0.07%	4
▶ Nguyên vật liệu	+0.57%	+10.69%	283
▶ Tiện ích	+0.20%	+4.77%	154
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.18%	+22.31%	187
> Thương mại hàng không thiết yếu	+0.27%	+10.71%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	-1.01%	+14.35%	36
> Thời trang và hàng lâu bền	+0.94%	+52.92%	73
> Xe và linh kiện	+0.19%	-4.26%	13
▼ Dịch vụ truyền thông	+2.51%	-14.77%	43
> Dịch vụ viễn thông	+2.40%	-16.08%	18
> Truyền thông và giải trí	+4.15%	+12.17%	25
▼ Công nghệ thông tin	+0.55%	-15.78%	17
> Phần mềm và dịch vụ	+0.55%	-15.88%	10
> Phần cứng và thiết bị	+1.07%	+9.85%	7
▶ Năng lượng	+0.30%	-13.82%	53
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.17%	+2.05%	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.20%	+4.00%	47

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 14.54 điểm (+ 0.99%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Truyền thông giải trí, bất động sản, dịch vụ viễn thông, hàng hóa công nghiệp, thời trang và hàng lâu bền, nguyên vật liệu, phần mềm dịch vụ, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, dịch vụ tài chính, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, năng lượng, tổ chức tín dụng ...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như VNZ, YEG, FOC, VIC, VHM, NVL, CEO, DIG, PDR, HDG, NLG, VGI, FOX, GEE, GEX, VCG, VGC, CTD, PAC, C4G, MSH, GIL, L14, GVR, MSR, DGC, DPM, DDV, CSV, PAC, FPT, CMG, VEF, SSI, VIX, SHS, MSN, HAG, DBC, ANV, BSR, PVS, VCB, CTG, VPB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VHM tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 99 – 108;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) CEO tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đang hình thành sóng 3 tăng giá mở rộng với với mục tiêu 23 – 25;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) HDG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá đã có Break out kênh giảm giá trung hạn thiết lập từ tháng 7/2024 – Tín hiệu tích cực;
- ✓ HDG đang được hưởng lợi kép từ việc chào bán dự án Hà Đô Charm Villas có thể mang lại khoảng 2,000 tỷ đồng lợi nhuận do giá vốn tồn kho chỉ là 300 tỷ, ngoài ra, quy hoạch điện VIII sửa đổi cũng bổ sung thêm 320 MW điện cho HDG – Công ty thuộc diện bổ sung lớn nhất về công suất và khả năng công ty sẽ được hoàn nhập khoản dự phòng hồi tổ giá điện nếu chính phủ chấp nhận các kiến nghị của doanh nghiệp FDI;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iv) NVL tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;

- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 19;
- ✓ NVL triệu tập đại hội cổ đông bất thường để phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ. Tổng giá trị các khoản nợ phải trả được hoán đổi là hơn 2.645 tỷ đồng - trong đó, chủ nợ lớn nhất là Công ty Cổ phần Novagroup với hơn 2.527 tỷ đồng. Số nợ với Công ty Cổ phần Diamond Properties là 111 tỷ đồng. Còn bà Hoàng Thu Châu là 6,6 tỷ đồng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(v) DDV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 32 – 40;
- ✓ Giá DAP thiết lập đỉnh cao mới hỗ trợ cho đà tăng giá của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(vii) MSH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 42;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(2) Dịch vụ tiêu dùng, vận tải, bảo hiểm ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như ACV, HVN, VJC, GMD, PHP, BVH, VNR, BMI ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GMD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm với sóng 5 đã đạt mục tiêu có thể gợi ý khả năng hình thành sóng điều chỉnh giảm ABC hoặc 12345 của cổ phiếu. Do vậy, NĐT chỉ nên quan sát hoặc chốt lời cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(ii) BVH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Mô hình đỉnh vòng và việc BVH bị loại khỏi rổ VN30 sẽ ảnh hưởng tới đà tăng của cổ phiếu;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long White Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và nằm trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 127 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HPG, NVL, MSN, SSI, HDB, VPB, NLG, MWG, DIG, DXG... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VCB, HCM, E1VFN30, CII, VCG, VIX, GMD, FPT, SHB, GEX... Như vậy, chuỗi mua ròng của khối ngoại đã chấm dứt bằng một phiên bán ròng nhẹ. Về cơ bản đây cũng là điều bình thường sau chuỗi tăng giá ấn tượng vừa qua ở các cổ phiếu mà khối ngoại mua ròng số lượng lớn.

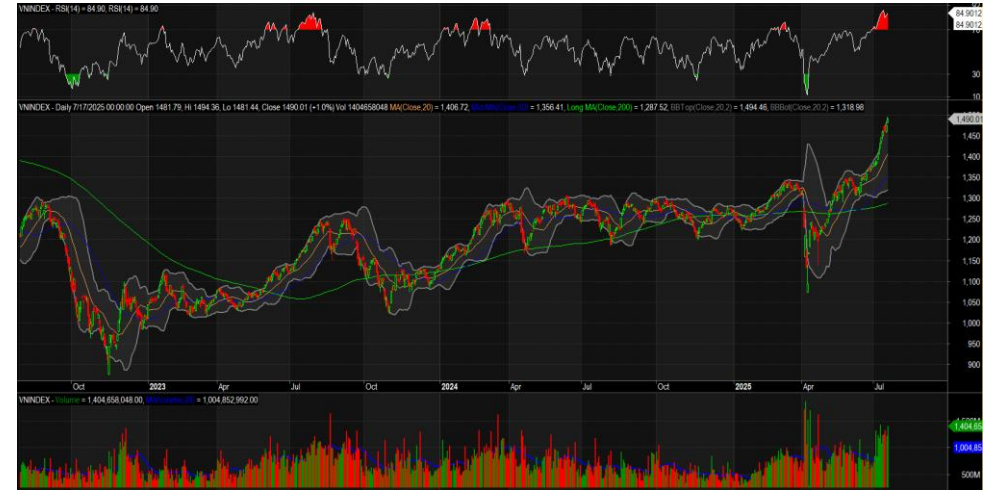
(ii) VN-Index tiếp tục có một phiên tăng điểm khá và đóng góp lớn nhất vẫn là nhóm VINCOM với hơn 10 điểm trong ngày hôm nay. Như vậy với chuỗi tăng 400 điểm của VN-Index nhóm họ VINCOM đã đóng góp hơn 100 điểm. Đây có lẽ là tỷ trọng chi phối rất lớn trong giai đoạn hiện nay của nhóm này. Hôm nay áp lực bán có xu hướng tăng ở nhóm các ngành chứng khoán, ngân hàng và thị giá thấp nhưng dòng tiền lại đổ mạnh vào nhóm cổ phiếu bất động sản (Vốn là nhóm không tham gia nhiều vào đà tăng giá trong quá trình vượt 1,400 điểm. Sự đẩy giá nhóm bất động sản cũng phù hợp với nhận định của chúng tôi rằng nhóm này sẽ có cơ hội nhiều trong giai đoạn sắp tới. Có mấy lý do cho nhận định này: (a) Với tín dụng lỏng, pháp lý được cởi trói. Các DN BDS buộc phải tìm cách kích tổng tài sản lên nhằm tiếp cận nguồn vốn ngân hàng. Cách tốt nhất là mua bán sáp nhập tạo lãi khùng. Cách này tốt cho 3 bên là nhà nước, bên bán thoát nạn ngắn và bên mua kích tổng tài sản. Phần lớn chuỗi hoạt động của doanh nghiệp bất động sản là theo đuổi quy mô tổng tài sản. Do vậy, quy mô tăng họ sẽ sống được (Biểu đồ dưới chúng tôi cho thấy dư nợ bất động sản đã tăng mạnh trong giai đoạn vừa qua. Tất nhiên 1 phần dư nợ này nhằm bù đắp phần thiếu hụt do hoạt động trái phiếu – Đã giảm khoảng 500,000 tỷ đồng). (b) Việc mở bán dự án trong nửa cuối năm sẽ rất nhiều. Trong 2 tháng qua, các sản đang hoạt động hết công suất để chào mua bán. Điều này cũng cải thiện dòng tiền cho doanh nghiệp dù có thể chưa ghi nhận lãi ngay. (c) Xét yếu tố chu kỳ, giá bất động sản cũng tăng 2 năm và có thể tới giai đoạn tạo nhiều kỳ vọng cho thị trường đặc biệt là năm 2021 sau chuỗi tăng giá của cổ phiếu chứng khoán là chuỗi tăng giá của nhóm ngành bất động sản.

(iii) Các cổ phiếu có dòng tiền vào mạnh hôm nay là DDV, DRI, DXG, HDG, NVL, L14, DPG, PDR, CEO, VHM...

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 10 mã cho tín hiệu mua, 13 mã cho tín hiệu bán, 07 mã cho tín hiệu đi ngang. Các mã SAB, VPB, VIC, VHM ... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 66.67% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Hỗ trợ là 1,450 điểm và kháng cự là 1,500 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ HDG



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	512.81	512.01	513.61	NO	521.32	528.22	536.73	543.63	505.91	497.4	490.5	481.99
HNXINDEX	245.49	245.19	245.79	NO	248.32	250.55	253.38	255.61	243.26	240.43	238.2	235.37
UPINDEX	104.03	103.93	104.12	YES	104.63	105.06	105.66	106.09	103.6	103	102.57	101.97
VN30	1632.26	1631.04	1633.48	YES	1644.41	1654.12	1666.27	1675.98	1622.55	1610.4	1600.69	1588.54
VNINDEX	1488.6	1487.9	1489.31	YES	1495.77	1501.52	1508.69	1514.44	1482.85	1475.68	1469.93	1462.76
VNXALL	2460.56	2458.56	2462.55	YES	2476.14	2487.74	2503.32	2514.92	2448.96	2433.38	2421.78	2406.2
VN30FIM	1633.93	1631.9	1635.97	NO	1648.57	1659.13	1673.77	1684.33	1623.37	1608.73	1598.17	1583.53
VN30FIQ	1620	1619.5	1620.5	YES	1645	1669	1694	1718	1596	1571	1547	1522
VN30F2M	1623.33	1622.55	1624.12	YES	1640.57	1656.23	1673.47	1689.13	1607.67	1590.43	1574.77	1557.53
VN30F2Q	1614.53	1611.8	1617.27	NO	1633.47	1646.93	1665.87	1679.33	1601.07	1582.13	1568.67	1549.73
BCM	67.57	67.7	67.43	NO	68.13	68.97	69.53	70.37	66.73	66.17	65.33	64.77
ACB	22.47	22.47	22.46	YES	22.53	22.62	22.68	22.77	22.38	22.32	22.23	22.17
BID	38.42	38.47	38.36	NO	38.68	39.07	39.33	39.72	38.03	37.77	37.38	37.12
BVH	53.8	53.95	53.65	NO	54.2	54.9	55.3	56	53.1	52.7	52	51.6
CTG	44.92	44.88	44.96	YES	45.23	45.47	45.78	46.02	44.68	44.37	44.13	43.82
GAS	67.53	67.45	67.62	NO	68.07	68.43	68.97	69.33	67.17	66.63	66.27	65.73
FPT	127.37	127.55	127.18	NO	128.73	130.47	131.83	133.57	125.63	124.27	122.53	121.17
GVR	30.22	30.3	30.13	NO	30.53	31.02	31.33	31.82	29.73	29.42	28.93	28.62
HDB	24.32	24.3	24.33	YES	24.48	24.62	24.78	24.92	24.18	24.02	23.88	23.72
HPG	26.08	26.13	26.04	NO	26.27	26.53	26.72	26.98	25.82	25.63	25.37	25.18
LPB	33.77	33.83	33.71	NO	33.88	34.12	34.23	34.47	33.53	33.42	33.18	33.07
MBB	26.73	26.72	26.74	YES	26.92	27.08	27.27	27.43	26.57	26.38	26.22	26.03
MSN	76.37	76.45	76.28	NO	77.13	78.07	78.83	79.77	75.43	74.67	73.73	72.97
MWG	70.3	70.2	70.4	NO	71	71.5	72.2	72.7	69.8	69.1	68.6	67.9
PLX	37.17	37.2	37.13	YES	37.28	37.47	37.58	37.77	36.98	36.87	36.68	36.57
SAB	48.32	48.28	48.36	YES	48.78	49.17	49.63	50.02	47.93	47.47	47.08	46.62
SSB	19.77	19.65	19.88	NO	20.23	20.47	20.93	21.17	19.53	19.07	18.83	18.37
SHB	14.3	14.3	14.3	YES	14.45	14.6	14.75	14.9	14.15	14	13.85	13.7
SSI	31.78	31.72	31.84	NO	32.22	32.53	32.97	33.28	31.47	31.03	30.72	30.28
TCB	35.28	35.35	35.22	NO	35.47	35.78	35.97	36.28	34.97	34.78	34.47	34.28
STB	47.9	48	47.8	NO	48.2	48.7	49	49.5	47.4	47.1	46.6	46.3
TPB	14.95	14.98	14.92	NO	15.1	15.3	15.45	15.65	14.75	14.6	14.4	14.25
VCB	62.23	62.25	62.22	YES	62.67	63.13	63.57	64.03	61.77	61.33	60.87	60.43
VHM	92.17	91.2	93.13	NO	96.03	97.97	101.83	103.77	90.23	86.37	84.43	80.57
VIB	17.1	17.13	17.08	NO	17.2	17.35	17.45	17.6	16.95	16.85	16.7	16.6
VJC	95.47	96.05	94.88	NO	96.63	98.97	100.13	102.47	93.13	91.97	89.63	88.47
VIC	121.13	120.7	121.57	NO	124.17	126.33	129.37	131.53	118.97	115.93	113.77	110.73
VPB	20.98	21.02	20.94	NO	21.22	21.53	21.77	22.08	20.67	20.43	20.12	19.88
VNM	60.17	60.2	60.13	YES	60.53	60.97	61.33	61.77	59.73	59.37	58.93	58.57
VRE	29.4	29.23	29.57	NO	30.3	30.85	31.75	32.3	28.85	27.95	27.4	26.5

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
NVL	54,836,100	21,270,670	258	7.19
DIG	51,670,900	24,243,010	213	7.12
CEO	50,021,700	22,317,900	224	9.95
CH	42,122,400	20,275,580	207.75	2.25
HHV	29,670,500	12,781,600	232	2.25
HDG	16,763,800	4,969,880	337	6.42
OCB	16,060,700	7,057,380	227.57	-3.88
BVB	15,023,300	5,327,430	282	6.62
HNG	13,885,800	3,095,110	449	4.84
VHM	8,831,400	4,319,100	204.47	5.61
TCD	7,053,400	3,084,900	229	6
PC1	6,510,700	3,181,320	205	0
HAX	5,675,100	2,248,390	252	-0.62
APS	5,007,600	1,697,260	295	14.94
C4G	4,657,600	1,604,010	290.37	4.6
IDJ	4,628,100	2,278,700	203	6.9
DPG	4,175,300	1,649,420	253	4.51
TIG	3,701,600	1,803,670	205	1.23
VHG	3,371,400	865,070	390	16.67
KVC	3,288,600	1,100,510	298.83	10
AGG	2,770,900	920,610	301	3.13
OIL	2,611,700	1,062,240	246	0.88
EIVFVN30	2,533,600	700,140	362	1.54
MBG	2,226,800	842,770	264	0
PPC	1,953,400	534,930	365.17	-1.72
HTN	1,840,300	904,160	204	2.8
G36	1,684,700	781,010	216	4.65
VC7	1,681,300	451,470	372	6.32
MCG	1,549,300	755,090	205	17.24
DTD	1,416,200	582,390	243	6.74
DFF	1,248,300	571,890	218	13.33
PTL	1,225,900	325,950	376	6.98
CLB	1,221,200	597,980	204	12.23
NAG	1,073,400	472,750	227	2.27
EVS	1,036,100	496,880	209	-4.41
L14	1,004,300	357,130	281	8.87
HHG	978,200	385,580	254	5.88
FIR	978,200	425,110	230	3.42
NTP	942,200	310,980	303	3.95
C69	869,600	401,010	217	3.12

- Lưu ý: NVL, DIG...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
16-Jul	ANV	Mua	≤ 23.5	10% -20%	Cổ phiếu đang hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 32
16-Jul	PDR	Mua	≤ 21.5	10% -20%	Cổ phiếu thoát kênh giảm giá dài hạn và hình thành sóng tăng giá mới

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 16/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.168 VND/USD, tăng mạnh 20 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.960 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.376 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.160 VND/USD, tăng tiếp 25 đồng so với phiên 15/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.350 VND/USD và 26.420 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 16/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,08 – 0,44 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 5,24%; 1W 5,12%; 2W 5,06% và 1M 4,86%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 4,32%; 1W 4,38%; 2W 4,41%, 1M 4,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm ở kỳ hạn 7Y, chốt phiên ở mức: 3Y 2,33%; 5Y 2,67%; 7Y 3,01%; 10Y 3,24%; 15Y 3,36%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 30.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày và 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 30.000 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, không có khối lượng trúng thầu ở kỳ hạn 91 ngày. Có 20.994,75 tỷ đồng đáo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 7 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 1.000 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất trúng thầu giảm xuống mức 3,4%. Có 5.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 13.005,25 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 123.124,94 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 13.399,8 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.
- Thị trường trái phiếu:** Phiên 16/07, KBNN đấu thầu thành công 4.803 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 48%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 4.690 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 30Y huy động được 113 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 15Y gọi thầu lần lượt 500 tỷ đồng và 2.000 tỷ đồng, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu ở cả 2 kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 10Y là 3,24% (+0,10 đpt so với phiên đấu thầu trước), 30Y là 3,44% (+0,04 đpt).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

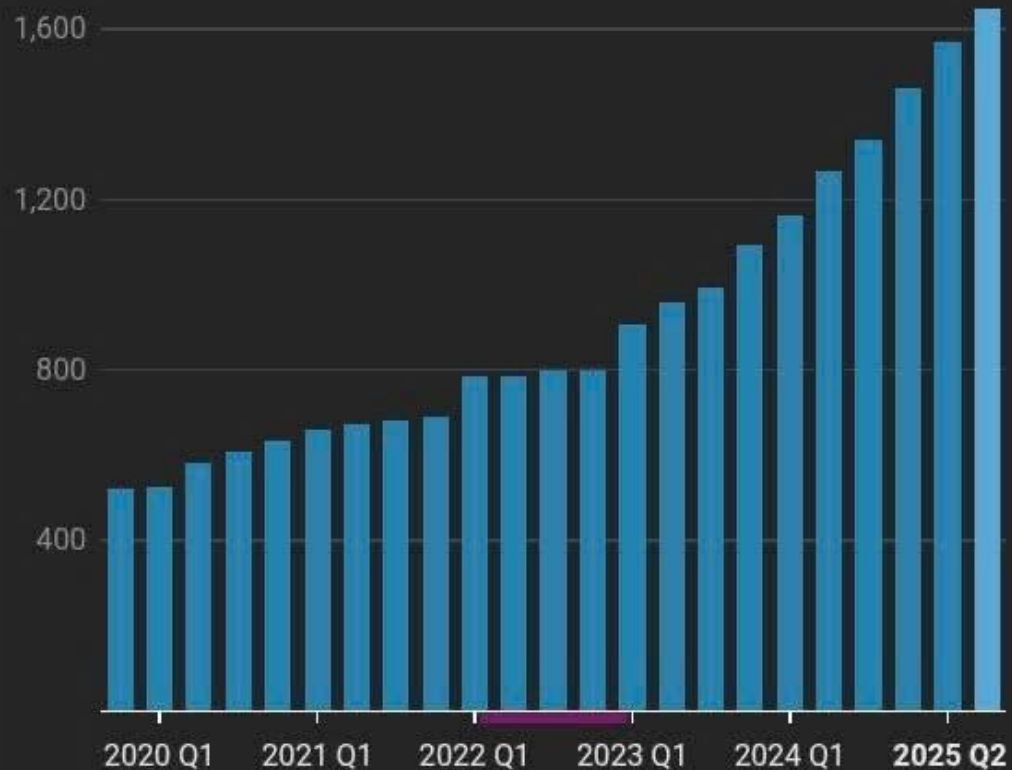
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



Dư nợ tín dụng bất động sản của Việt Nam tới Q2/2025

Real Estate Credit

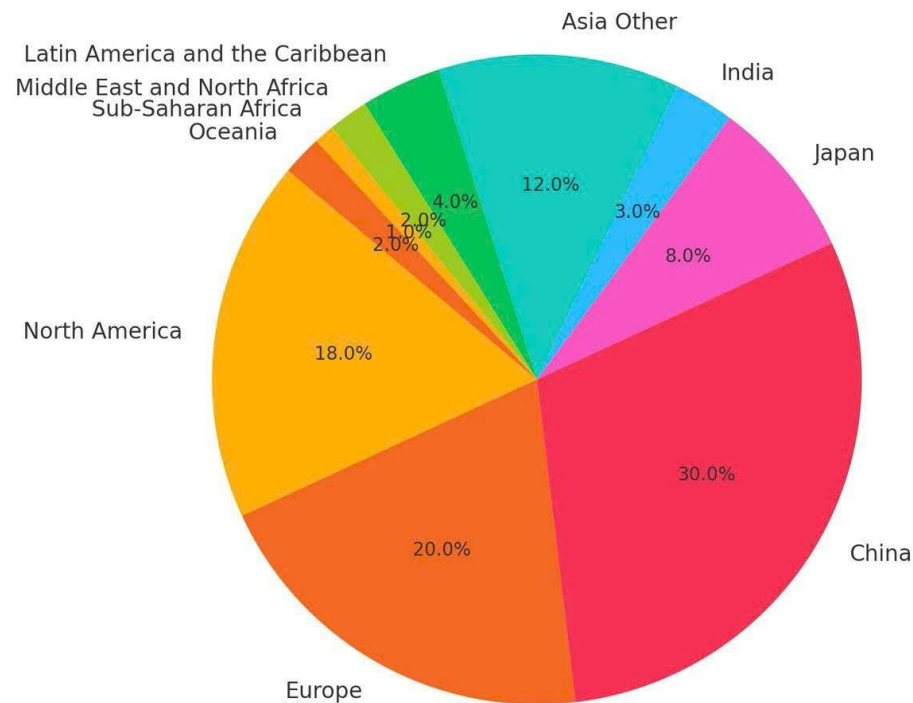
Real Estate Balance (Tril. VND) & Marginal Credit Contribution (%)



Source: SBV, MOC

Thị phần của chuỗi cung ứng sản xuất toàn cầu

Global Manufacturing Output Shares by Major Region



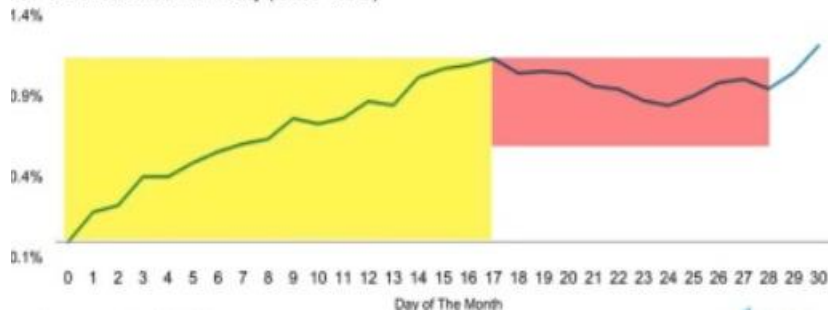


Kể từ khi @ElonMusk rút lui khỏi cuộc nói chuyện ồn ào về việc lập Đảng nước Mỹ, TSLA đã bật tăng trở lại. Vẫn có 43% khả năng ông sẽ nộp đơn vào cuối năm, nhưng phe đầu cơ vẫn còn cơ hội.



Theo mùa, S&P 500 sẽ điều chỉnh trong nửa cuối tháng 7 ?

The First Half Of July Tends To See Most Of The Gains
S&P 500 Index Returns In July (1950 - 2024)



Rocketlab đạt đỉnh ngắn hạn ?



S&P 500 có Break Down mô hình Rising Wedge – Tín hiệu điều chỉnh giảm



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

